TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 30/2025/HSST
Ngày: 05/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Triệu;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Xuân Quyền và bà Đặng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 23/4/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS, ngày 23/5/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1992, tại tỉnh Thái Nguyên; số CCCD: 019092010510; nơi ĐKTT: Thôn ĐM, xã QT, huyện T, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 10, phường NT, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Nguyễn Như M; bị cáo có vợ là chị Trần Thị Thu H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/6/2013, bị Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 15 tháng tù giam về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*; ngày 22/01/2014 chấp hành xong bản án, đã được xoá án tích; bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 06/02/2025 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Gia Nghĩa – trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông – có mặt.

2. Hoàng Tiến D, sinh năm: 1995, tại tỉnh Đắk Nông; số CCCD: 067095003411; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; đoàn thể/đảng phái: Nguyên là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thế C và bà Phạm Thị Xuân Đ; bị cáo có vợ là chị Trương Ngọc Yến Ph và 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị

bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2024 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Gia Nghĩa – trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông – có mặt.

- Người làm chứng:

Chị Trần Thị Vân Tr, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Chị Cao Thị H, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố NX, phường QT, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Chị Kiều Thị Mộng Th, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường NT, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Hữu T thuê trọ và sinh sống tại tổ 10, phường NT, thành phố GN từ tháng 8/2024. Khoảng tháng 11/2024, Nguyễn Hữu T mua ma túy Ketamine đã được xào, nấu sẵn, đựng trong 01 túi zipper kích thước (3x4)cm của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại thành phố H với giá 2.500.000 đồng, đưa về cất giấu tại nhà trọ để sử dụng.

Khoảng 20h00 ngày 28/12/2024 Nguyễn Hữu T tham dự tiệc nhậu cùng Hoàng Tiến D, Trần Thị Vân Tr, Cao Thị H tại quán "ET" thuộc tổ 2, phường NT, Thành phố GN. Trong lúc nhậu, T rủ D, H và D rủ thêm Tr sử dụng ma túy thì tất cả đều đồng ý. Khoảng 23h00 cùng ngày, D đón taxi đi một mình về nhà trọ của T, mở khóa cổng *(dạng khóa mật khẩu số)* đi vào nhà, còn T điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Hilux màu đỏ BKS 48C-059.95 chở Tr và H về sau. Khi vừa dẫn Tr, H vào nhà thì T nhận được điện thoại của bạn có công việc nên T gọi D vào khu vực phòng bếp, lấy ma túy đưa cho D và nói với D dẫn Tr, H xuống tầng hầm sử dụng trước, T đi công việc lát về sau thì D đồng ý, còn T rời khỏi nhà và khóa cửa cổng lại.

Sau khi nhận ma túy từ T, D rủ Tr, H *'xuống làm tí, tí T về sau"* thì Tr, H đồng ý và đi cùng D xuống phòng tầng hầm. Tại vị trí phòng tầng hầm, cửa phòng đã mở sẵn từ trước, trong phòng có trải 01 tấm nệm, cách tấm nệm khoảng 70cm có 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ cuộn tròn dạng ống hút để trên 01 đĩa sứ *(góc trái phòng),* đèn nháy và loa *(để ở góc cửa ra vào)* và 01 thẻ nhựa *(khu vực giữa phòng)*. Tr và H ngồi lên nệm, còn D lấy đĩa sứ kèm tờ tiền đặt lên nệm, kéo loa lại gần vị trí ngồi, đồng thời sử dụng điện thoại kết nối loa mở nhạc sàn, bật đèn nháy; sau khi chuẩn bị xong, D lấy tép ma túy đổ ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa cà mịn kẻ ma túy thành từng đường nhỏ, còn lại một ít ma túy trong tép để chờ T về sử dụng. D là người sử dụng trước sau đó một tay bưng đĩa, một tay cầm ống hút đưa lại gần Tr; Tr nhận ma túy từ D rồi cầm ống hút hít ma túy. Khi Tr hít xong

thì D chuyển đĩa ma túy về gần vị trí chỗ H, H cầm ống hút và sử dụng. Đến 01h45' ngày 29/12/2024 khi D, Tr, H đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Gia Nghĩa bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật vụ án. Sau khi phát hiện sự việc trên, T bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 06/02/2025, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Hoàng Tiến D, Trần Thị Vân Tr, Cao Thị H vào ngày 29/12/2024 thể hiện: Hoàng Tiến D, Trần Thị Vân Tr, Cao Thị H đều dương tính với ma túy Ketamine.

Kết luận giám định số 08/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 túi zipper được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng mẫu là 0,0246 gam; hoàn trả sau giám định khối lượng mẫu 0,0122 gam.

- Chất rắn màu trắng bám dính trên 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng mẫu là 0,0082 gam; đã sử dụng hết cho công tác giám định.

- Chất rắn màu trắng bám dính trên 01 thẻ nhựa màu xanh trắng, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng mẫu là 0,0012 gam; đã sử dụng hết cho công tác giám định.

- Chất rắn bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng mẫu là 0,0220 gam; hoàn trả sau giám định khối lượng mẫu 0,0138 gam.

- Không đủ căn cứ kết luận trên 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ được niêm phong gửi giám định là ma túy.

- Tổng khối lượng ma túy Ketamine là 0,0560 gam, hoàn trả sau giám định 0,0260 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-GN, ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T và Hoàng Tiến D về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T và Hoàng Tiến D về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt, bị cáo Nguyễn Hữu T từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06/02/2025. Xử phạt bị

cáo Hoàng Tiến D từ 07 năm 03 tháng đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 29/12/2024.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm khối lượng ma túy và các đồ vật hoàn trả sau giám định đĩa sứ, thẻ nhựa, bật lửa ga là các vật cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các vật chứng còn giá trị sử dụng: Các tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000đ, mệnh giá 2.000đ; 01 đèn nháy; 01 loa nghe nhạc; 01 điện thoại di động iphone 14 pro max của Hoàng Tiến D là công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại phiên toà, cácc bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T và Hoàng Tiến D đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố, việc Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đưa các bị cáo ra xét xử về *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và không oan.

Như vậy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23h00 ngày 28/12/2024 tại nhà trọ của Nguyễn Hữu T thuộc tổ 10, phường NT, Thành phố GN, Nguyễn Hữu T, Hoàng Tiến D đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine đối với Trần Thị Vân Tr, Cao Thị H. Đến khoảng 01h45' ngày 29/12/2024 bị Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Gia Nghĩa bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu T và

Hoàng Tiến D đã phạm vào tội *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, nên khoảng 23h00 ngày 28/12/2024 tại nhà trọ của Nguyễn Hữu T thuộc tổ 10, phường NT, Thành phố GN các bị cáo đã tổ chức cho Trần Thị Vân Tr và Cao Thị H sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm với nhau về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".* Tuy nhiên, vai trò của bị cáo T là quan trọng hơn vì bị cáo T là người chuẩn bị ma tuý, chuẩn bị công cụ, địa điểm, đồng thời T là người khởi xướng và đã chủ động rủ D, H sử dụng ma tuý. Bị cáo D nhận ma túy từ T và rủ thêm Tr, đồng thời chuẩn bị loa, đèn led, điện thoại để tổ chức sử dụng ma tuý và trực tiếp đưa ma tuý cho H, Tr sử dụng.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hữu T có nhân thân xấu, bị Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt 15 tháng tù về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* tại Bản án số: 22/2013/HS-ST, ngày 06/6/2013, đến ngày 22/01/2014 chấp hành xong bản án, đã được xoá án tích. Bị cáo Hoàng Tiến D chưa có tiền án, tiền sự.

[4.4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án cao hơn bị cáo Hoàng Tiến D mới phù hợp và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới có tác

dụng cải tạo, răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo T là có phần nghiêm khắc, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn so với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với chị Trần Thị Vân Tr và chị Cao Thị H là người thụ hưởng, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cao Thị H, Trần Thị Vân Tr. Đối vơi chị Kiều Thị Mộng Th là chủ sở hữu căn nhà – nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, chị Th đã cho Nguyễn Hữu T thuê sử dụng từ tháng 08/2024, chị Th không biết việc T và D tổ chức sự dụng trái phép chất ma túy tại căn nhà trên nên không đề cập xử lý. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T khai báo ma túy mua của một người đàn ông không rõ nhân thân. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này để triệu tập làm việc. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ thì xử lý theo đúng quy định pháp luật.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo **Nguyễn Hữu T** và **Hoàng Tiến D** phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt, bị cáo Nguyễn Hữu T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06/02/2025.

Xử phạt, bị cáo Hoàng Tiến D 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 29/12/2024.

2. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm khối lượng ma túy và các đồ vật hoàn trả sau giám định đĩa sứ, thẻ nhựa, bật lửa ga.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng); 01

đèn nháy; 01 loa nghe nhạc; 01 điện thoại di động iphone 14 pro max của Hoàng Tiến D.

- Chấp nhận ngày 14/4/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông có quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1633/QĐ-CSMT trả lại cho Nguyễn Hữu T: 01 hộ chiếu số E00022465 và 01 chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản số Dno-1045 đều mang tên Nguyễn Hữu T.

(*Các vật chứng có đặc điểm như nêu tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2025 giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T và Hoàng Tiến D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Thành phố Gia Nghãi;
- Công an tỉnh Đắk Nông;
- Đội điều tra Công an tỉnh Đắk Nông;
- Đội THAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận NVHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS Thành phố Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT và HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu